

Số: 03/NQ-CVA

Tam Xuân II, ngày 04 tháng 9 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ HỘI ĐỒNG TRƯỜNG LẦN THỨ NHẤT
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 4 tháng 9 năm 2024, trường THCS Chu Văn An tiến hành họp Hội đồng trường lần thứ I năm học 2024-2025

Cuộc họp đã thông qua kế hoạch giáo dục dự thảo năm học 2024-2025 của nhà trường

Tại cuộc họp các thành viên trong hội đồng trường đã xây dựng và góp ý cho từng nội dung trong dự thảo của kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025.

Sau khi nghe các báo cáo, tham luận góp ý bổ sung, toàn thể Cán bộ–Công chức trong Hội Đồng Trường nhất trí thông qua Nghị quyết Hội nghị với các nội dung chính như sau :

I. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung:

- Thực hiện chủ đề năm học 2024-2025: ***“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng”***.

- Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học cơ sở.

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai CT GDPT 2018 đối với lớp 9, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục trung học. Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện CT GDPT 2018 giai đoạn 2020-2025.

- Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông.

- Chú trọng thực hiện công tác phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

- Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm chất lượng thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

- Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục trung

học; tổ chức tốt các phong trào thi đua; xây dựng Trường học hạnh phúc. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

- Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Đối với học sinh

- Kết quả xếp loại rèn luyện học sinh cuối năm học: 2024-2025

Năm học	Sĩ SỐ	HS NỮ		TỐT		KHÁ		ĐẠT/TB		CHƯA ĐẠT/Yếu	
		SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
2024-2025	565	269	47.6	553	97.9	12	2.1	0	0	0	0

- Kết quả xếp loại học lực học sinh cuối năm học: 2024-2025

Năm học	Sĩ SỐ	HS NỮ		TỐT		KHÁ		ĐẠT		CHƯA ĐẠT	
		SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
2024-2025	565	269	47.6	146	25.8	233	41.3	185	32.7	1	0.2

- Kết quả TNTHCS: 100%

- Tỷ lệ học sinh lưu ban: 0 học sinh

- Kết quả đỗ lớp 10 trường chuyên: 03 học sinh

- Tỷ lệ HS bỏ học: 0

- Tỷ lệ HS sau TNTHCS học tiếp lên THPT công lập là 85%, học nghề đạt 10% trở lên.

- 100% học sinh khuyết tật được lên lớp.

- Chỉ tiêu học sinh lên lớp thẳng trên 99.8%, lên lớp sau kiểm tra lại 100%.

2.2. Đối với giáo viên

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 10 GV.

- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 04 GV.

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 07 CB-GV-NV

- Chiến sĩ thi đua: 10 CB-GV-NV trở lên

- 100% CB-GV-NV đạt LĐTT

- 100% CB-GV-NV đánh giá, xếp loại viên chức hoàn thành tốt trở lên

- 100% giáo viên xếp loại chuẩn nghề nghiệp từ mức Khá trở lên.

- 100% GV đạt chuẩn đào tạo Đại học trở lên theo đúng lộ trình.

- 100% giáo viên lên lớp sử dụng đồ dùng dạy học.

- 100% giáo viên không vi phạm đạo đức nhà giáo, cam kết không dạy thêm trái quy định và không vi phạm Nghị định 100.

- 100% giáo viên đăng ký và thực hiện tốt “đẩy mạnh học tập, làm theo tư

tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

- Phong trào viết Sáng kiến: phần đầu đạt 10 sáng kiến cấp huyện trở lên.

2.3. Đối với tổ chuyên môn

- Chuyên đề: Nghiên cứu bài học 02 chuyên đề/HK/Tổ
- Thao giảng: 02 tiết/học kỳ/tổ.
- Sản phẩm Stem/ 1 sản phẩm/ tổ
- 100% các tổ bộ môn tổ chức thực hiện nội dung đổi mới hoạt động chuyên môn; tổ chức ít nhất một hoạt động trải nghiệm Stem (1 sản phẩm dự thi/tổ) và tham gia 100% các hoạt động phong trào, hội thi, cuộc thi về chuyên môn.
- 100% giáo viên có đủ sách nghiệp vụ, tham khảo.
- Đảm bảo 100% giáo viên, học sinh có đủ thiết bị dạy học đáp ứng chương trình GDPT 2018.
- Tiếp tục duy trì sinh hoạt CLB Quyền trẻ em, CLB TDTT, CLB STEM, CLB Tiếng Anh, CLB Nghệ thuật...
- Kiểm tra nội bộ trường học đảm bảo đúng kế hoạch đề ra, 90% xếp loại tốt trở lên.
- Chất lượng bộ môn:

Môn	Toán	Văn	Anh	KHTN	Lịch sử & Địa lý	GD&CD	Công nghệ	HDTN -HN	GD&DP	Nghệ thuật	GDTC	Tin
Tỉ lệ	85	85	90	90	95	100	100	100	100	100	100	100

2.4. Đối với tổ văn phòng

- Bộ phận Thư viện, Y tế, Thiết bị xếp loại hoàn thành tốt trở lên.
- Vận động 100% học sinh tham gia Bảo hiểm y tế
- Cập nhật cơ sở dữ liệu đầy đủ, chính xác, đúng thời gian.

2.5. Đối với các đoàn thể và tổ chức khác

- Vận động 100% CB,GV,NV và học sinh giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn; có mô hình nhà vệ sinh cho học sinh và giáo viên đảm bảo sạch, đẹp, thân thiện, hiện đại.
- Tổ chức tốt các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giới tính, phòng chống bạo lực học đường cho học sinh, giáo dục cách phòng chống xâm hại cho học sinh, ATGT-ANTT...., ít nhất 01 lần/học kỳ.
- Vận động 100% CB,GV,NV và học sinh hưởng ứng, tham gia 100% các hội thi, cuộc thi và các đợt vận động do ngành, cấp trên tổ chức.
- 100% các đoàn thể và tổ chức đề xếp loại tốt trở lên.

2.6. Đối với tập thể nhà trường

- Lao động tiên tiến: 100% CB, GV, NV.
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 10 CB,GV,NV trở lên, tỉnh: 01 CB,GV,NV;
- Giấy khen của sở giáo dục: 01 cá nhân
- Giấy khen của UBND huyện: 03 cá nhân và 01 tập thể.
- Nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Kết quả TDTT cấp huyện phần đầu vị thứ 5 trở lên. Có học sinh đạt giải cấp tỉnh
- Kết quả HS giỏi huyện, tỉnh
 - + Tham gia kỳ thi thi HSG, Stem đứng top đầu của huyện.
 - + Học sinh giỏi tỉnh đạt 02 giải văn hóa
 - + Học sinh đạt 01 giải Stem tỉnh

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình GDPT

1.1. Cơ sở vật chất:

- Cơ sở vật chất tương đối đảm bảo bao gồm 12 phòng học, 04 phòng bộ môn, 01 phòng thư viện và một số phòng chức năng đảm bảo phục vụ các hoạt động dạy và học tối thiểu của nhà trường.
- Tất cả các phòng học, phòng bộ môn đều có màn hình Tivi 55 inch và trang bị Internet đầy đủ nên thuận lợi cho việc UDCNTT trong dạy học.

1.2. Đội ngũ:

1.2.1. Cán bộ quản lý

TT	Chức vụ	Số lượng		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Hiệu trưởng	1	0	1	1	0	0	1	0	0
2	Phó Hiệu trưởng	1	1	1	1	0	0	1	0	0
Tổng cộng		2	1	2	2	0	0	2	0	0

1.2.2. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng

- Trường có 04 tổ chuyên môn:
 - + Tự nhiên 1 gồm các môn: Toán-Tin-GDTC
 - + Tự nhiên 2 gồm các môn: Lý- Hóa-Sinh-Công nghệ
 - + Xã hội 1 gồm các môn: Văn- GDCD-Nghệ thuật
 - + Xã hội 2 gồm các môn: Lịch sử - Địa lý – Tiếng anh
- Tổ văn phòng gồm các nhân viên Văn thư- Kế toán- Thư viện- Thiết bị - bảo vệ.

STT	Tên tổ CM,VP	Số lượng	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Tự nhiên 1	07	Phan Thị Trâm	TTCM	
			Mai Văn Hòa	TPCM	
2	Tự nhiên 2	08	Đoàn Thị Kim Huệ	TTCM	
			Trần Thị Trang	TPCM	
3	Xã hội 1	07	Đặng Thị Hoài Phương	TTCM	

			Trần Thị Lệ Diễm	TPCM	
4	Xã hội 2	08	Đinh Thị Ái Vân	TTCM	
			Châu Thị Hiền	TPCM	
5	Văn phòng	11	Nguyễn Thị Thanh Phụng	TTVP	

1.2.3. Giáo viên

TT	Môn	Số lượng		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	4	1	2	4	0	0	4	0	0
2	Văn	5	5	4	5	0	1	3	1	0
3	Anh	3	3	0	3	0	0	3	0	0
4	Lý	3	2	3	3	0	0	3	0	0
5	Hóa	4	2	3	3	1	0	4	0	0
6	Sinh	1	1	1	1	0	0	1	0	0
7	Công Nghệ	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Lịch sử	2	2	1	2	0	0	2	0	0
9	Địa lý	3	3	2	2	1	0	3	0	0
10	GDCD	0	0	0	0	0	0	0	0	0
11	GDTC	2	0	1	2	0	0	2	0	0
12	Mĩ thuật	1	1	0	1	0	0	1	0	0
13	Âm nhạc	1	0	1	1	0	0	1	0	0
14	Tin	1	1	0	1	0	0	1	0	0
Tổng cộng		30	21	18	28	2	1	28	1	0

1.2.4. Nhân viên

TT	Chức vụ	Số lượng		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Văn thư	1	1	1	1	0	0	1	0	0
2	Kế toán	1	1	1	1	0	0	1	0	0
3	Thư viện	1	1	1	1	0	0	1	0	0
4	Thiết bị	1	1	0	1	0	0	1	0	0
5	Bảo vệ	2	0	0	0	2	0	0	0	2
Tổng cộng		6	4	3	4	2	0	4	0	2

1.3. Thiết bị dạy học, học liệu:

- Thiết bị dạy học, sách GK, sách GV và tài liệu tham khảo cho GV-HS cơ bản đảm bảo nhằm phục vụ chương trình GDPT 2018. Tuy nhiên chưa đáp ứng tốt được yêu cầu cho dạy học chương trình GDPT 2018. Thiết bị dạy học cũ, độ chính xác không cao. Chưa có phòng dạy Tiếng anh, phòng Nghệ thuật, dãy phòng học và khu hiệu bộ đã xây dựng từ năm 1997 nên không đảm bảo theo thông tư 13. Số phòng học chưa đủ để tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày. Khu thư viện còn tận dụng phòng học nên chưa đủ điều kiện để xây dựng thư viện mức 1 theo thông tư 16.

2. Tổ chức thực hiện Chương trình GDPT đảm bảo hiệu quả, chất lượng

2.1. Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình

Thực hiện linh hoạt theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018, Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Xây dựng, tổ chức thực hiện nghiêm túc, chất lượng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn chi tiết theo 35 tuần thực học phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường; đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực; đảm bảo thống nhất kế hoạch thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, tích hợp lồng ghép các nội dung dạy học với các hoạt động trải nghiệm khác để tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, đảm bảo mục tiêu hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực học sinh đảm bảo thời gian kết thúc học kì I, kết thúc năm học theo quy định tại Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Cụ thể: Có 35 tuần thực học (học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần):

- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2024 đến ngày 18/01/2025 (có 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 31/5/2025 (có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác).

- Thời gian bế giảng năm học: Từ ngày 26/5/2025 đến 31/5/2025.

2.1.1. Chương trình chính khóa các môn học (Phụ lục 01)

2.1.2. Xây dựng kế hoạch giảng dạy các môn học:

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT, Thông tư số 20/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.1.3. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương

- Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, ngoài nhà trường, dạy học trải nghiệm.

- Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

- Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Quảng Nam biên soạn.

2.1.4. Tích hợp các nội dung vào kế hoạch dạy học: (Phụ lục 02)

- Tích hợp quyền con người, quyền công dân.
- Tích hợp giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội.
- Tích hợp phòng tránh tai nạn bom mìn vào các môn học.
- Tích hợp GD biển đảo...

2.2. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học

2.2.1. Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án)

Kế hoạch bài dạy (giáo án) đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, cần thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1850/SGDĐT-GDTrH ngày 07/9/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

2.2.2. Hoạt động giáo dục STEM (Phụ lục 03)

Tiếp tục tổ chức giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật – toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH, ngày 14/08/2020 của Bộ Giáo dục - Đào tạo. Lựa chọn nội dung, hình thức giáo dục STEM. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương; xây dựng và thực hiện bài học STEM.

Nâng cao nhận thức đối với CBQL, GV về vai trò và nhiệm vụ giáo dục STEM trong trường trung học, đặc biệt về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục STEM trong nhà trường phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện của nhà trường và nhu cầu của xã hội; Giúp học sinh phát triển kỹ năng vận dụng kiến thức vào trong thực tiễn: phát triển các năng lực đặc thù của các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ; biết vận dụng kiến thức khoa học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn và có thể đề xuất vấn đề thực tiễn mới phát sinh và giải pháp giải quyết các vấn đề đó trong thực tiễn; Thực hiện giáo dục STEM góp phần thực hiện mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Xây dựng và triển khai thực hiện tối thiểu 02 nội dung giáo dục STEM, trong năm học có ít nhất 02 sản phẩm dự thi cấp huyện. Tổ chức bồi dưỡng cho CBQL, GV về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM;

2.2.3. Tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao: (Có kế hoạch riêng cụ thể khi tổ chức)

Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học trong đơn vị; triển khai hiệu quả các văn bản chỉ đạo của cấp trên về giáo dục nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng an toàn trong hoạt động giáo dục thể chất, chủ động phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh; tổ chức có hiệu quả hoạt động câu lạc bộ thể thao trường học.

Thành lập CLB cầu lông, bóng rổ, bơi lội trên cơ sở tự nguyện cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp. Tăng cường tổ chức các hoạt động tham quan, học tập tại bảo tàng và các di tích lịch sử, danh thắng tại địa phương, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới.

2.2.4. Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục:

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh; sử dụng các phần mềm ứng dụng dạy học nhằm nâng cao chất lượng bài giảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường như Powerpoint, Elearning, Violet trong dạy học; Phần mềm quản lý hồ sơ điện tử: Vn.edu; Phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tiền lương, phần mềm quản lý tài sản, Phần mềm quản lý ngân sách của Misa. Phần mềm quản lý BHXH của Viettel.

2.2.5. Giáo dục hòa nhập người khuyết tật và học sinh khó khăn trong học tập. (cụ thể trong kế hoạch bài dạy của giáo viên)

- Xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch hỗ trợ giáo dục hòa nhập phù hợp với từng dạng tật của học sinh, phù hợp với điều kiện thực tế trường, lớp, địa phương và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều 19, Điều 20, Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT.

- 100% học sinh khuyết tật và học sinh khó khăn trong học tập có khả năng hòa nhập được quan tâm, được giúp đỡ và hỗ trợ kịp thời.

Thời gian	Nội dung	TT/ cá nhân thực hiện
Tháng 8	- Điều tra nắm số liệu HSKT (04 em: 01 em lớp 8/4, 02 em lớp 7/4, 01 em lớp 6/2) - Huy động HS ra lớp.	BGH-GVCN

	- Biên chế HS vào lớp học.	
Tháng 9	- Xây dựng kế hoạch giáo dục HSKT - Kiểm tra CSVCS, các điều kiện phục vụ giảng dạy và GD HSKT. - Lập hồ sơ theo dõi, họp phụ huynh.	BGH-GVCN
Tháng 5/9/2024-30/4/2024	- Theo dõi, đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh khuyết tật theo từng tháng, từng kỳ. - Theo dõi tình hình sức khỏe của học sinh theo từng tháng, từng kỳ.	BGH-GVCN
Tháng 5/2024	- Tổng kết đánh giá công tác giáo dục, chăm sóc HS khuyết tật.	BGH-GVCN

2.2.6. Hoạt động các câu lạc bộ

Tạo điều kiện để học sinh tiếp cận với các hoạt động vui học, rèn luyện thêm một số kỹ năng trong giao tiếp, ứng xử, thực hành.

Thông qua các Câu lạc bộ nhằm tạo cho các em học sinh một sân chơi giải trí lành mạnh. Giúp các em bắt đầu định hướng nghề nghiệp, phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu giúp các em tự nhận ra giá trị của bản thân, tự trau dồi để phát triển một cách toàn diện. Học sinh nhận ra giá trị đoàn kết thông qua việc sinh hoạt tập thể, sinh hoạt nhóm, qua đó học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau trong quá trình làm việc và học tập.

Có ít nhất 05 câu lạc bộ hoạt động trong năm: CLB “Quyền trẻ em”; CLB Tiếng Anh, CLB Nghệ thuật, CLB cầu lông, bóng rổ, bơi lội,...

Các hoạt động của CLB phải được xây dựng theo kế hoạch. Mọi hoạt động diễn ra trong CLB đều phải báo cáo với BGH nhà trường. Các nội dung hoạt động của CLB được chọn lựa dựa trên một số tiêu chí: Chất lượng của các hoạt động được đặt lên hàng đầu; Nội dung hoạt động đa dạng, chứa đựng nhiều tri thức và những vấn đề thực tế; Không có ảnh hưởng xấu tới thuần phong mỹ tục, đạo đức, tư tưởng và lối sống của học sinh, không vi phạm pháp luật; Khuyến khích các ý tưởng mới lạ của các thành viên về hình thức hoạt động.

2.2.7. Hoạt động trải nghiệm - HN:

- Thực hiện 105 tiết/năm học. Cụ thể 03 tiết/ tuần. Gồm 1 tiết sinh hoạt dưới cờ, 1 tiết hoạt động trải nghiệm chuyên đề và 1 tiết sinh hoạt lớp. Tổ chức theo chủ đề cho toàn khối mỗi năm 02 lần; có thể tổ chức ngoài sân trường, hội trường nhà đa năng. Số tiết được tính theo phân công lao động và thực hiện theo TKB.

- SHDC: 35 tiết

- SHCD: 35 tiết

- SHL: 35 tiết

Kế hoạch tổ chức các hoạt động dạy học trải nghiệm cho toàn khối như sau:

- Khối 6: thực hiện vào tháng 9 với chủ đề “Em với nhà trường” và tháng 1 với chủ đề “Em với gia đình”. GVCN cùng với GV dạy HĐTN-HN khối 6 cùng phối hợp thực hiện.

- Khối 7: thực hiện vào tháng 10 với chủ đề “Khám phá bản thân” và tháng 2 với chủ đề “Em với cộng đồng”. GVCN cùng với GV dạy HĐTN-HN khối 7 cùng phối hợp thực hiện.

- Khối 8: thực hiện vào tháng 11 với chủ đề “Em với thiên nhiên và môi trường” và tháng 3 với chủ đề “Trách nhiệm với bản thân”. GVCN cùng với GV dạy HĐTN-HN khối 8 cùng phối hợp thực hiện.

- Khối 9: thực hiện vào tháng 12 với chủ đề “Rèn luyện bản thân” và tháng 4 với chủ đề “Khám phá thế giới nghề nghiệp”. GVCN cùng với GV dạy HĐTN-HN khối 9 cùng phối hợp thực hiện.

* Ngoài 105 tiết hoạt động trải nghiệm theo các chủ đề quy định theo chương trình 2018 mỗi tuần nhà trường thực hiện 01 tiết Chào cờ (thứ Hai) và 01 tiết sinh hoạt lớp (thứ Sáu), tổng cộng 70 tiết/năm.

Trong tiết sinh hoạt dưới cờ là giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức, tuyên truyền pháp luật, giáo dục kỹ năng thực hành xã hội và kỹ năng sống, hoạt động giáo dục hướng nghiệp hoặc nội dung sinh hoạt ngoại khóa của các tổ bộ môn, triển khai hoạt động của các CLB ...

2.2.8. Tổ chức SH tổ CM theo hướng nghiên cứu bài học

- Tổ trưởng chuẩn bị nội dung triển khai, tổ cùng thảo luận, thống nhất các hoạt động của tổ. Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học 2 lần/học kỳ/Tổ, xây dựng các tiết dạy để học tập, trao đổi về chuyên môn thông qua việc thực hiện các hoạt động thao giảng, chuyên đề.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên đề về các vấn đề: chuyên môn, quản lý học sinh, bồi dưỡng thường xuyên... trong các buổi sinh hoạt tổ, nhóm.

- Tham gia sinh hoạt cụm theo kế hoạch của Phòng GDĐT.

2.3. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh

2.3.1. Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định

- Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo đúng Thông tư 22/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh THCS- THPT.

- Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên, giữa kỳ, cuối kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra giữa kỳ, cuối kì đảm bảo tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

2.3.2. Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ.

- Khuyến khích các bộ môn triển khai kiểm tra giữa kì trên máy tính (trắc nghiệm khách quan), kết hợp với hình thức tự luận. Các tổ chuyên môn cần xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra (kiểm tra giữa kì, định kỳ với 02 mã đề, trừ môn Ngữ Văn). Việc xây dựng ma trận và đặc tả đề kiểm tra cần có tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và tự luận theo quy định;

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp, sản phẩm học tập với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Chủ động chuẩn bị các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo quy định, đảm bảo chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

- Môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2023 của Bộ GDĐT.

- Môn/phân môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

2.3.3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

Trong đó: Quy định số lần kiểm tra, đánh giá. **(Phụ lục số 04)**

Lưu ý: Đối với các bộ môn Tổ hợp việc kiểm tra đánh giá thường xuyên của môn nào do môn đó đảm nhiệm (Ví dụ: KHTN: 4 điểm đánh giá thường xuyên được chia theo phân môn như sau: Sinh học: 02 con điểm, Hóa: 01 con điểm; lý 01 con điểm). Kiểm tra định kỳ theo tỷ lệ kiến thức của các bộ môn phù hợp với thực tiễn của nhà trường và học sinh

Đối với các bộ môn: GDTC, Nghệ thuật, Hoạt động trải nghiệm, Giáo dục địa phương được đánh giá bằng nhận xét: Đạt hoặc Chưa đạt

Đối với các bộ môn còn lại: nhận xét sự tiến bộ kết hợp điểm số/ số theo dõi nhận xét và điểm số.

Đối với thời lượng các tiết kiểm tra, đánh giá: Căn cứ quy định theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. **(Phụ lục 05)**

2.4. Bồi dưỡng học sinh giỏi, Phụ đạo học sinh yếu, ôn tập cho học sinh thi tốt nghiệp

2.4.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi (HSG)

- Học sinh giỏi lớp 9: Phòng GDĐT bồi dưỡng theo kết quả khảo sát HSG 8 năm học 2023-2024 hoặc trường bồi dưỡng từ ngày 9/9/2024 cho đến khi dự thi cấp huyện lần 1.

- Tiến hành khảo sát lựa chọn thêm học sinh bổ sung vào các đội tuyển trên cơ sở dựa vào kết quả năm học 2023-2024 để lập danh sách học sinh tham gia bồi dưỡng đối với các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh lớp 6,7,8 và các môn KHTN, LS-ĐL và Tin học lớp 8.

- Tổ trưởng chuyên môn tham mưu với BGH để phân công giáo viên có khả năng bồi dưỡng học sinh giỏi, phát huy được sức mạnh đội ngũ giáo viên; thống nhất các nội dung bồi dưỡng, trình Hiệu trưởng phê duyệt trước khi thực hiện; Phân công giáo viên xây dựng chương trình giảng dạy, bài soạn theo đúng cấu trúc từng đợt bồi dưỡng; theo dõi tiến độ thực hiện chương trình bồi dưỡng.

- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đánh giá chất lượng đội tuyển; Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng đội tuyển hàng tháng để theo dõi và chọn đội tuyển chính thức tham dự các cuộc thi.

2.4.2. Phụ đạo học sinh yếu

- Khảo sát đánh giá chất lượng để phân loại học sinh, lập danh sách yếu kém.

- Lập kế hoạch, phân công giáo viên trực tiếp giảng dạy và phân công giáo viên phụ trách lớp (có danh sách đính kèm), sắp xếp thời khoá biểu phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

2.4.3. Ôn tập cho học sinh vào lớp 10.

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 các môn Toán- Văn-Anh lớp 9.

- Tổ chức triển khai kế hoạch đến các TT/TPCM (Tổ TN1, XH1, XH2) qua group zalo trường, website.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm và các lực lượng khác phục vụ tốt công tác giảng dạy.

- Theo dõi nắm bắt tình hình diễn biến chất lượng học sinh các bộ môn.

2.5. Tổ chức các kì thi, hội thi, cuộc thi

2.5.1. Đối với giáo viên: Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường,

2.5.2. Đối với học sinh: Trưng bày sản phẩm dạy học Stem - Hội khoẻ Phù Đổng cấp trường.

Bên cạnh đó còn tổ chức các Hội thi theo kế hoạch của nhà trường do Trường Ban HDNGLL xây dựng và triển khai.

2.6. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

- Giao cho nhân viên phụ trách thiết bị dạy học kiểm kê, rà soát toàn bộ thiết bị dạy học, lập kế hoạch và đề nghị Nhà trường tu sửa, bổ sung một số thiết bị dạy học mới phục vụ công tác dạy và học.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo để hỗ trợ kinh phí mua sắm đồ dùng trang thiết bị dạy học phục cho chương trình giáo dục.
- Khuyến khích giáo viên tự làm và sử dụng đồ dùng dạy học.
- Tuân thủ các nguyên tắc và giải pháp quản lý thiết bị dạy học:
- Cung ứng kịp thời thiết bị dạy học cho các khối lớp, đáp ứng các nhu cầu giảng dạy theo định hướng PTNL của Bộ GD-ĐT.
- Xây dựng môi trường sư phạm, đảm bảo sự thuận lợi cho việc sử dụng thiết bị dạy học.

3. Tổ chức các hoạt động của đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường (Phụ lục 06)

- Nhà trường và BCH Công đoàn cơ sở có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ tổ chức các hoạt động nhân kỉ niệm các ngày lễ như 20/10, 8/3, tham quan dã ngoại trong dịp hè,... vận động cán bộ công chức và người lao động trong nhà trường thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết và đường lối của Đảng, các chính sách, pháp luật của nhà nước. Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn của phòng GDĐT và của nhà trường đề ra.

- Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi cho Đoàn Đội tổ chức hoạt động theo quy trình Đoàn Đội cấp trên và các hoạt động nhân dịp kỉ niệm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng Sản HCM (26/03), ngày thành lập Đội thiếu niên tiền phong HCM (15/5),...

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng HS sau tốt nghiệp THCS

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức đối với bậc phụ huynh cũng như nâng cao hiệu quả, đổi mới các hình thức tuyên truyền, giáo dục hướng nghiệp đối với học sinh lớp 9. Từ đó, nâng cao nhận thức của phụ huynh và học sinh lớp 9 với công tác hướng nghiệp, góp phần thúc đẩy lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai cho học sinh.

- Nhà trường có kế hoạch cụ thể trong từng năm học, tổ chức quán triệt, thực hiện đầy đủ các chương trình hoạt động hướng nghiệp theo yêu cầu của Sở và Phòng GDĐT. Đồng thời, thực hiện tốt môn Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp từ lớp 6-9 cho học sinh, thông qua đó học sinh được trải nghiệm một số nghề ở địa phương, góp phần định hướng nghề nghiệp cho các em.

- Thực hiện đa dạng hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường đổi mới, đa dạng các hình thức tuyên truyền, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh như: ngày hội tư vấn, hướng nghiệp đồng thời phối hợp chặt chẽ với các trường dạy nghề, trường cao đẳng nghề, trung tâm giáo dục thường xuyên huyện, trường THPT tư vấn hướng nghiệp cho các em.

- Tăng cường, đẩy mạnh sự phối hợp của giáo viên chủ nhiệm lớp 9 và giáo

viên bộ môn như: Công nghệ, Vật lý, Sinh học, Giáo dục công dân, Hóa học ... là một trong những yếu tố quyết định cho sự thành công của công tác hướng nghiệp.

- Tăng cường phát triển kỹ năng mềm cho học sinh, vận dụng các kiến thức, kỹ năng mà các em được học trên lớp vào thực tiễn. Thông qua các hoạt động này sẽ giúp học sinh tìm hiểu một số nghề để định hướng được nghề nghiệp trong tương lai cho bản thân.

5. Công tác tư vấn tâm lý cho học sinh (Phụ lục 7)

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh theo Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GDĐT; Định hướng giáo dục cho học sinh có khó khăn về tâm lý, tình cảm, những bức xúc của lứa tuổi, những vướng mắc trong học tập, sinh hoạt,...hoặc những khó khăn học sinh, cha mẹ học sinh gặp phải trong quá trình học tập và sinh hoạt. Góp phần ổn định đời sống tâm hồn, tình cảm và giúp học sinh thực hiện được nguyện vọng và ước mơ của mình.

- Phòng ngừa, hỗ trợ can thiệp kịp thời, có hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn lành mạnh, thân thiện và phòng chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em.

- Hỗ trợ và đưa ra các giải pháp nhằm giúp học sinh rèn kỹ năng sống; tăng cường ý chí, niềm tin, bản lĩnh, thái độ ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ xã hội; rèn luyện sức khỏe, thể chất và tinh thần, góp phần xây dựng và hoàn thiện nhân cách.

6. Công tác giáo dục quốc phòng - an ninh. (Phụ lục 8)

- Thực hiện nghiêm túc tích hợp nội dung Giáo dục quốc phòng và an ninh và tổ chức triển khai giảng dạy lồng ghép GDQPAN trong các môn học theo Luật GDQPAN và Thông tư số 01/2017/TT-BGD ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Bộ GDĐT. Giáo dục quốc phòng và an ninh được thực hiện lồng ghép thông qua nội dung các môn học: Ngữ văn, Địa lý, Giáo dục công dân, Âm nhạc và Mĩ thuật; tập trung vào tinh thần đoàn kết, yêu nước của các thế hệ người Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ cách mạng; bước đầu hiểu biết về phòng chống cháy nổ, an toàn cá nhân; pháp luật Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quyền lợi, trách nhiệm của công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Khuyến khích giáo viên sưu tầm thêm các tranh ảnh, clip hiện vật, tấm gương độc đáo về nội dung có liên qua đến quốc phòng an ninh.

- Thành lập Ban giáo dục an ninh quốc phòng, giáo dục pháp luật; lập kế hoạch thực hiện và triển khai nghiêm túc thường xuyên đảm bảo trong công tác giáo dục học sinh. Tổ chức dạy học tích hợp nội dung QP-AN vào một số môn học (Ngữ văn, Địa lý, GD&ĐT, AN-MT theo Điều 4 TT01/2017 của BGD) thể hiện cụ thể trong KH của TCM, KH dạy học của GV.

7. Hoạt động giáo dục tư tưởng chính trị và công tác học sinh (Phụ lục 9)

- Tập trung giáo dục cho thanh thiếu niên ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần trách nhiệm với bản thân, với cộng đồng, khát vọng vươn lên; rèn luyện và vận dụng các kỹ năng cơ bản để giải quyết tốt các nhiệm vụ trong học tập và cuộc sống. Đánh giá thường xuyên và động viên kịp thời kết quả rèn luyện đạo đức, lối sống cho học sinh phổ thông theo định hướng phát triển năng lực.

- Tăng cường lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Tăng cường mối liên hệ giữa gia đình và cộng đồng trong giáo dục học sinh. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đoàn, Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh với công tác giáo dục đạo đức, lối sống của nhà trường.

- Hướng dẫn học sinh tham gia chuyên mục “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa” trên Hệ tri thức Việt số hóa tại địa chỉ <https://itrithuc.vn/>; khuyến khích cán bộ, nhà giáo xây dựng các bài giảng, video clip, hình ảnh, bài viết về giáo dục đạo đức, lối sống phù hợp với tình hình học sinh.

8. Tham gia các cuộc thi khác: Tham gia đầy đủ các cuộc thi theo kế hoạch của Phòng GDĐT và cuộc thi do các cấp tổ chức.

9. Phát triển giáo dục thể chất, y tế trường học

- Thực hiện nghiêm túc chương trình Thể dục trong nhà trường để nâng cao hiệu quả về thể chất; xây dựng nội dung dạy các môn thể thao tự chọn trong chương trình phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương. Khuyến khích việc triển khai dạy Võ cổ truyền, Bơi ở nội dung phần thể thao tự chọn; ôn tập bài Võ cổ truyền vào đầu buổi học (từ 5 đến 10 phút) ở các khối lớp.

- Củng cố và duy trì hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ thể thao trong trường học như Bóng chuyền, Bóng rổ, Cầu lông,...đưa vào hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu rèn luyện nâng cao thể chất và tinh thần cho học sinh.

- Tăng cường tổ chức hoạt động thể thao trong nhà trường, tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên và học sinh được thường xuyên tham gia tập luyện, thi đấu nhằm duy trì, nâng cao sức khỏe, thể lực phục vụ tốt cho dạy và học. Tổ chức HKPD/Giải thể thao học sinh cấp trường, chuẩn bị lực lượng thành lập đội tuyển tham gia Giải thể thao học sinh cấp huyện năm học 2024-2025 theo Kế hoạch của Phòng GDĐT.

- Kết hợp giữa giáo viên Thể dục và giáo viên Nhạc củng cố nề nếp tập thể dục giữa giờ, múa hát tập thể.

- Chủ động mua sắm các thiết bị, đồ dùng dạy học cho các hoạt động TDTT.

- Tổ chức cho các đội tuyển Thể dục thường xuyên luyện tập, hướng dẫn để các em học sinh thấy rõ việc tham gia các hoạt động TDTT, văn nghệ để các em tự giác tham gia. Phát động toàn trường tham gia các môn thể thao: Đá cầu, cầu lông, bóng đá mini, ...

10. Công tác PCGD THCS

- Củng cố vững chắc thành quả PCGD THCS. Tiến hành công tác điều tra phổ cập chính xác và kịp thời gian quy định.

- Công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng xã hội học tập. Thực hiện tốt chương trình phối hợp giáo dục giữa nhà trường - gia đình - xã hội. Phối hợp chặt chẽ với Hội khuyến học xã để phát huy truyền thống hiếu học của địa phương. Biểu dương kịp thời các cá nhân, tập thể trong việc học.

- Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD. Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Tích cực tham mưu với cấp lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; huy động các đối tượng diện PCGDTHCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGDTHCS.

- Duy trì xã đạt PCGD THCS mức 3.

11. Xây dựng trường học hạnh phúc

- Góp phần tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức và hành động về đạo đức, năng lực ứng xử sư phạm của đội ngũ CB, GV, NV và học sinh, hướng tới xây dựng trường học hạnh phúc không chỉ là nơi cung cấp và đáp ứng các nhu cầu giáo dục mà phải là nơi tạo ra hạnh phúc góp phần tạo nên một xã hội hạnh phúc để có thể tăng trưởng và phát triển bền vững.

- Giúp cho CB, GV, NV đang công tác trong nhà trường có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tầm quan trọng trong việc tạo dựng, duy trì nhà trường mà ở đó học sinh, CBGVNV được yêu thương, được tôn trọng, được an toàn được hiểu và được có giá trị; nói rộng hơn là phát triển môi trường nhà trường thân thiện, văn minh, cùng hợp tác vì sự phát triển bền vững trong bối cảnh đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay.

- Hướng đến xây dựng phát triển một mô hình “Trường học Hạnh phúc” dựa trên nguyên lý trải nghiệm hạnh phúc của con người: Kết nối với bản thân - Kết nối với người khác.

- Kết nối với thế giới tự nhiên. Theo đó, giáo dục cho học sinh các năng lực: Tự quan tâm, quan tâm đến người khác và quan tâm đến môi trường.

- Nội dung xây dựng mô hình trọng điểm “Trường học Hạnh phúc” phải được thực hiện thường xuyên, liên tục xuyên suốt trong năm học và các năm học tiếp theo; Mỗi CBGV, NV, HS phải xác định trách nhiệm của mình trong thực hiện, chủ động,

sáng tạo, phối hợp hiệu quả với CBGV trong nhà trường, với PHHS của lớp để thực hiện tốt phong trào.

- Công đoàn nhà trường chủ động tổ chức và biết cách tham gia cùng với chuyên môn, các đoàn thể khác trong trường tổ chức, hướng dẫn và tạo điều kiện cho CBGV, NV thực hiện các nội dung xây dựng trường học hạnh phúc phù hợp với điều kiện thực tế tại nhà trường.

Chỉ tiêu

- Không có hiện tượng bắt nạt, bạo lực học đường trong trường học.
- 100% học sinh thực hiện tốt những quy định của nhà trường về nề nếp kỷ luật
- 100% học sinh tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng lực cá nhân
- 100% học sinh có hoàn cảnh đặc biệt đều được quan tâm, chia sẻ, động viên và hỗ trợ.
- 15/15 lớp học sáng, xanh, sạch đẹp, đảm bảo an toàn, không có tai nạn thương tích.
- 100% học sinh đều thích được đến lớp, thích được đi học.

Nội dung thực hiện:

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu văn nghệ, TDTT, trò chơi dân gian giữa các lớp, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống (phòng ngừa và ứng phó với hiện tượng bắt nạt, bạo lực học đường..) để tăng cường sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh. CB, GV, NV khi học tập và tham gia các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức tuyệt đối không để xảy ra tình trạng vi phạm đạo đức nhà giáo và bạo lực học đường.

- Tăng cường công tác tham mưu với cấp trên để cải tạo, tu sửa các phòng làm việc, nhà vệ sinh, thư viện v.v... đảm bảo đạt chuẩn theo quy định và đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

- Phối hợp với phụ huynh tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục và phát huy mọi nguồn lực để tạo dựng khung cảnh sư phạm xanh- sạch – đẹp, thân thiện và cởi mở.

- Xây dựng bộ quy tắc ứng xử, phổ biến đến toàn thể CB,GV,NV; phối hợp với Công đoàn tổ chức tốt các chuyên đề về quy tắc ứng xử, đạo đức nhà giáo để duy trì bầu không khí học tập, làm việc ấm áp và thân thiện; mọi thành viên trong nhà trường đều được yêu thương, được tôn trọng, được hiểu, được có giá trị và được đảm bảo an toàn.

- CB,GV,NV thường xuyên sử dụng các biện pháp quản lý, giáo dục kỷ luật tích cực. Chú trọng phát huy vai trò của công tác tư vấn học đường.

- Tạo cơ hội để mỗi học sinh và mỗi thầy cô giáo đều được phát triển tối đa tiềm năng của bản thân, không ai bị bỏ lại, không ai bị lãng quên; tất cả đều thay đổi để phù hợp và tiến bộ.

- Phối kết hợp với Công đoàn và Ban thanh tra nhân dân thực hiện và giám sát thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, đảm bảo công bằng, công khai và minh bạch, xây dựng khối đoàn kết nội bộ.

12. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường

- Quán triệt thực hiện tốt Thông tư Số: 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2017 của Bộ GD&ĐT về ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân..

- Báo cáo tài sản, tài chính đúng, đủ theo yêu cầu của cấp trên

13. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định

- Tuyên truyền, triển khai, quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học và yêu cầu tất cả CB,GV trong nhà trường đều làm cam kết không dạy thêm trái quy định thêm theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT và Quyết định 09/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Nam.

- 100% CB,GV không vi phạm dạy thêm, học thêm trái quy định.

14. Công tác kiểm tra nội bộ. (Phụ lục 10)

Từ đầu năm học nhà trường thành lập Tổ kiểm nội bộ gồm có Hiệu trưởng làm trưởng ban; các Phó Hiệu trưởng làm phó ban, các tổ trưởng chuyên môn, một số giáo viên cốt cán làm thành viên. Tổ kiểm tra nội bộ xây dựng kế hoạch kiểm tra trong năm học và từng đợt kiểm tra. Thực hiện hồ sơ kiểm tra theo văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT và Phòng GDĐT. Quy định 35% kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo, 65% kiểm tra chuyên đề....

15. Biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học; phòng, chống dịch bệnh trong trường học.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền, giáo dục an toàn giao thông năm 2024 theo chỉ đạo của Phòng Giáo dục – đào tạo về thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg; xây dựng các tổ đội tự quản về ATGT, duy trì mô hình Cổng trường ATGT, xây dựng các tổ, đội tự quản về ATGT, hướng dẫn học sinh tham gia giao thông nhất là trước khi vào lớp, sau khi tan trường và khi di chuyển trên QL1A; tích cực phối hợp với Đội CSGT, Công an xã tiếp tục tuyên truyền, nhắc nhở, chấn chỉnh, xử lý học sinh vi phạm về TTATGT, trong đó tập trung thực hiện một số nội dung sau:

+ BGH trường THCS Chu Văn An cam kết thực hiện nghiêm các quy định về an toàn giao thông, kết hợp tuyên truyền, giám sát xây dựng thói quen, văn hóa giao thông văn minh, bền vững cho thế hệ trẻ. Xây dựng nội dung giáo dục ATGT lồng ghép vào các môn học trong chương trình chính khóa. Không để học sinh điều khiển các loại xe không đúng quy định vào trong nhà trường; học sinh đi xe đạp, xe đạp điện, xe máy điện, xe gắn máy đến trường phải đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn để giảm thiểu chấn thương nếu bị tai nạn giao thông; học sinh đi xe đến trường phải đăng ký

phương tiện, chủng loại với nhà trường để nhà trường phối hợp Công an địa phương kiểm tra, quản lý.

- + Tổ chức cho 100% học sinh, cha mẹ học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên ký cam kết chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về ATGT; không giao xe hoặc để cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông, nhất là đối với đối tượng là học sinh, sinh viên.

- + Hàng năm 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong được tham gia các hoạt động giáo dục pháp luật về ATGT.

- + 100% đội ngũ Bí thư Đoàn Thanh niên được bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục pháp luật về ATGT cho học sinh.

- + 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được tham gia các hoạt động gắn công tác vận động quần chúng nhân dân tham gia bảo đảm TTATGT với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong các đơn vị, trường học và tại nơi cư trú.

- + Cuối năm làm báo cáo cho cấp trên chính xác, đúng thời gian quy định.

- Phối hợp với Y tế xã, các ban ngành, đoàn thể địa phương tổ chức tuyên truyền tất cả các công văn chỉ đạo của cấp trên về phòng chống dịch bệnh. Báo cáo kịp thời với cấp trên về công tác phòng chống dịch.

16. Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ theo Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập)

- Ngay từ đầu năm học nhà trường đã ban hành quyết định thành lập BCD, quyết định ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong trường học, xây dựng quy chế dân chủ, lập kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ, quy chế làm việc, quy tắc ứng xử trong trường học. Công khai trong Hội nghị Viên chức đầu năm cho viên chức trong HĐSP góp ý, thống nhất điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện và công khai trên các kênh nội bộ nhà trường như Vn.Edu- Zalo chuyên môn....

- Cuối năm nhà trường tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện dân chủ trong hội nghị cuối năm học và đề ra một số nội dung trọng tâm cho năm học kế tiếp.

17. Công khai các nội dung theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã xây dựng kế hoạch công khai theo thông tư 09/2024/TT-BGDĐT của BGDDT ngày 03/06/2024. Kế hoạch này được thông qua trong Hội nghị Viên chức đầu năm cho viên chức trong HĐSP góp ý, thống nhất điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện và công khai trên các kênh nội bộ nhà trường như Vn.Edu- Zalo chuyên môn....

18. Công tác phòng chống tham nhũng.

- Thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ

sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP và Kế hoạch số 1958/KH-UBND ngày 21/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam theo dõi tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2024 (KH số 1958/KH-UBND); Kế hoạch số 797/KH-SGDĐT ngày 05/4/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Quảng Nam về Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) của ngành GDĐT năm 2024; Thực hiện kế hoạch số 04/KH-PGDĐT ngày 11 tháng 04 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Núi Thành về kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của ngành giáo dục và đào tạo huyện Núi Thành năm 2024. Nhà trường đã xây dựng kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong trường THCS Chu Văn An năm 2024;

- Nhà trường tổ chức tuyên truyền, phối hợp với các cá nhân phụ trách thường xuyên đôn đốc nhắc nhở cán bộ giáo viên thực hiện nghiêm giờ giấc không để lãng phí về thời gian. Công khai, minh bạch trong công tác tài chính, tổ chức tự kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động tài chính và những công tác có liên quan.

19. Thực hiện công tác đổi mới quản lý giáo dục

- Nhà trường chủ động trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường: Kế hoạch giáo dục của trường được xây dựng trên cơ sở xây dựng của tổ chuyên môn, phải được Hội đồng giáo dục thống nhất, được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định và báo cáo về Phòng GDĐT. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học: Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ theo dõi và đánh giá điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo tinh thần của Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; thực hiện hồ sơ, sổ sách điện tử theo hướng khoa học, tinh gọn, hiệu quả, đúng quy định. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, không được ép buộc mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kì hình thức nào.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; chuẩn bị và triển khai Chương trình GDPT 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; các chương trình giáo dục tích hợp,...

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với Ủy ban nhân dân các cấp có chính sách huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân:

1.1. Đối với Hiệu trưởng:

- Ban hành quyết định thành lập các tổ ban trong nhà trường, bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng chuyên môn.

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong năm học: GVCN, công tác giảng dạy, công tác kiêm nhiệm...

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Tổ chức Hội nghị CB,VC đầu năm để thông qua kế hoạch giáo dục của nhà trường khi đã được Hội đồng trường phê duyệt. Báo cáo kết quả phê duyệt bằng văn bản và gửi kế hoạch về PGD.

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ.

- Tổ chức các hoạt động, hội thi, hội giảng trong năm.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Triển khai đầy đủ và thực hiện nội dung bồi dưỡng GDTX đối với CBQL, GV năm 2024.

- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng:

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường (TT32).

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hằng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Phê duyệt kế hoạch của tổ chuyên môn/ kế hoạch HĐGD của TCM.

- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

1.3. Đối với Đoàn thể và cá tổ chức khác.

1.3.1. Đối với tổ chức Công đoàn

- Tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật, chăm lo đời sống, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của CBGVNV; đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công đoàn.

- Phát động, tổ chức và chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua yêu nước trong CBGVNV; chú trọng xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong các phong trào thi đua

- Phối hợp với nhà trường vận động đoàn viên tham gia tích cực và có hiệu quả vào các hoạt động của nhà trường: viết và áp dụng sáng kiến, thi giáo viên dạy giỏi các cấp, đăng kí các danh hiệu thi đua,....

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, giải quyết kịp thời những vướng mắc của đoàn viên, đảm bảo không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

- Phối hợp tốt với nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục; tổ chức tốt các buổi sinh hoạt nhân kỷ niệm các ngày lễ trong năm theo quy định; vận động 100% đoàn viên công đoàn gương mẫu trong việc tham gia đóng góp các khoản vận động của cấp trên, địa phương, nhà trường.

1.3.2. Đối với tổ chức Đoàn Thanh niên

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Chi đoàn và triển khai thực hiện có hiệu quả; làm tốt công tác tham mưu với Đoàn xã Tam Xuân II trong việc tổ chức lớp học cảm tình Đoàn và kết nạp Đoàn viên mới.

- Phối hợp với Liên đội tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa của nhà trường. Tổng kết đánh giá hoạt động của Chi đoàn để rút kinh nghiệm và có biện pháp thực hiện tốt hơn cho năm học kế tiếp.

1.3.3. Đối với tổ chức Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh

- Xây dựng chương trình hành động hằng năm đảm bảo nội dung theo quy định; thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ của Liên đội theo quy định.

- Triển khai cụ thể các đợt thi đua trong mỗi năm học, sau mỗi đợt tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời.

- Phối hợp với Ban HĐTN-HN xây dựng và triển khai kịp thời các kế hoạch hoạt động ngoại khóa của nhà trường; chú trọng nội dung và hình thức tổ chức trong từng hoạt động; quản lý tốt nề nếp 15 phút đầu giờ, tác phong của học sinh.

1.3. Tổ trưởng tổ chuyên môn:

- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học của TCM và kế hoạch hoạt động giáo dục của TCM.

- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình BGH nhà trường phê duyệt.
- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 tuần 1 lần. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học theo Công văn 5555/BGDĐT-GDTrH.

1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội:

- Tham mưu cho ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.
- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

1.5. Đối với Văn thư – Kế toán - Thư viện – Thiết bị:

- Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo Chương trình GDPT, văn phòng phẩm, tài chính và các chế độ chính sách liên quan, đồ dùng - trang thiết bị dạy học thuộc chức năng của văn thư, kế toán, thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học; trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.
- Tổ chức giới thiệu sách, thiết bị. Khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách, giáo viên thường xuyên sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học.
- Báo cáo tình hình đọc sách của CB, GV, NV và học sinh cho PHT chuyên môn

1.6. Đối với giáo viên:

- Nghiên cứu kỹ, nắm bắt Chương trình GDPT 2018 đối với khối lớp 6, 7,8,9 để xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn theo đúng các văn bản quy định hiện hành phù hợp với điều kiện dạy và học của nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học)
- Phối hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

2. Công tác phối hợp với các bên liên quan Nhà trường

Chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất. Phối hợp với Ban đại diện học sinh, các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng trường Trung học cơ sở.

- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

- Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, lãnh đạo nhà trường.

4. Chế độ thông tin báo cáo

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

IV. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành.

1. Chính quyền và Công đoàn, toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên có trách nhiệm thi hành nghiêm túc điều khoản ghi trong Nghị quyết.

2. Nghị quyết đã được Hội đồng trường biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%.

3. Hiệu lực thi hành: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký; các bộ phận, tổ chức đoàn thể, cán bộ, giáo viên, nhân viên và các thành viên Hội đồng trường chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Thư ký  Trần Thị Thanh Thu	TM. BCH CĐCS CHỦ TỊCH  Nguyễn Thị Nghĩa	TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG CHỦ TỊCH Trương Thanh Tuấn HIỆU TRƯỞNG
---	--	--

